

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*\*\*-----  
Số: .....551../PH – CTS

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC**  
**THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI TỪ TÀU**

- Căn cứ luật số 55/2014/QH13 Luật Bảo vệ Môi trường ban hành ngày 23 tháng 06 năm 2014 và có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2015 được quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua.
- Căn cứ Nghị Định số 38/2015/NĐ-CP ngày 15/6/2015 của Chính Phủ về quản lý chất thải và phế liệu.
- Thông tư 41/2017/TT-BGTVT ngày 14/11/2017 của Bộ giao thông Vận tải về quản lý thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền trong vùng nước cảng biển
- Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015, về quản lý chất thải nguy hại.
- Căn cứ đề nghị của Công Ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng về việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại.

Hôm nay, ngày 23 tháng 07 năm 2020. Tại văn phòng Công ty TNHH Môi trường Phú Hà. Chúng tôi gồm:

**Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG**

Địa chỉ : 26 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, Quận hải Châu, TP. Đà Nẵng  
Người đại diện : **Lê Quảng Đức** Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc  
Điện thoại : 0236 3822513 Fax: 0236. 3822565  
Mã số thuế : 0400101972

**Bên B: CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG PHÚ HÀ**

Địa chỉ : Khu xử lý rác thải, xã Tràm Thôn, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.  
Người đại diện : **Bà: Bùi Thị Hương** Chức vụ : **Tổng giám đốc**  
Điện thoại : 2103764765 Fax: 02103764766.  
Tài khoản : 21410000400255 Tại Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam, chi nhánh Đông Hà Nội.  
Mã số thuế : 2600410812

**Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng như sau:**

**Điều 1: Bên A thuê Bên B thực hiện những công việc sau:**

Thu gom, vận chuyển, lưu giữ, xử lý chất thải từ tàu thuyền trong vùng nước Cảng Tiên Sa (sau đây gọi là “dịch vụ”) theo đúng các quy định về quản lý chất thải và bảo vệ môi trường của pháp luật Việt Nam hiện hành.

**Điều 2: Đặc tính chất thải, địa điểm, thời gian giao nhận, phương tiện vận chuyển:**

- 2.1. **Đặc tính chất thải:** Chất thải nguy hại từ tàu thuyền bao gồm rác thải, nước bẩn, nước lẫn cặn dầu và chất lỏng độc hại khác phát sinh trong hoạt động của tàu thuyền nằm trong danh mục chất thải được phép xử lý của bên B
- 2.2. **Địa điểm giao nhận chất thải:** Tại vị trí chứa chất thải của: *Xi Nghiệp cảng Tiên Sa – số 01 đường Yết Kiêu, quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng*
- 2.3. **Địa điểm xử lý chất thải:** Công ty TNHH Môi trường Phú Hà, khu xử lý rác thải, xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.
- 2.4. **Thời gian thu gom:** Bên A báo trước cho Bên B và tiến hành thu gom trong vòng 48h đồng hồ
- 2.5. **Tần suất thu gom:** Theo yêu cầu của bên A, khi có yêu cầu từ tàu thuyền.
- 2.6. **Phương tiện vận chuyển:** Bên B chịu trách nhiệm về phương tiện vận chuyển chuyên dụng và nhân công bốc xếp.

**Điều 3: Đơn giá xử lý và thể thức thanh toán**

- 3.1. **Đơn giá xử lý và giá trị thanh toán:** Giá dịch vụ thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền trong vùng nước cảng biển thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về giá và pháp luật có liên quan. Đơn giá sẽ được thỏa thuận giữa 02 bên theo từng đợt thu gom bằng văn bản.
- 3.2 Hai bên căn cứ vào khối lượng thực tế để lập biên bản giao nhận chất thải cho từng đợt thu gom, cùng xác nhận khối lượng để làm cơ sở thanh toán.
- 3.3 **Phương thức thanh toán:**
  - Việc thanh toán được thực hiện bằng Việt Nam đồng (VNĐ).
  - Hình thức thanh toán bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt, căn cứ trên khối lượng chất thải được thu gom, vận chuyển và xử lý theo biên bản giao nhận giữa hai bên.
  - Việc thanh toán được thực hiện sau 20 (hai mươi) ngày kể từ khi hai bên ký biên bản nghiệm thu khối lượng chất thải và bên A nhận được các giấy tờ sau:
    - + Hóa đơn tài chính hợp lệ
    - + Chứng từ chất thải

Quá thời hạn trên bên A không thanh toán cho bên B, bên B sẽ tính thêm lãi suất =

0,1% tổng giá trị hóa đơn cho 01 (Một) ngày chậm thanh toán.

#### **Điều 4. Trách nhiệm và quyền lợi của các Bên:**

##### **4.1 Trách nhiệm và quyền lợi của Bên A:**

- a. Bên A có trách nhiệm yêu cầu chủ tàu thuyền phân loại và lưu giữ tạm các loại chất thải theo quy định.
- b. Đảm bảo thành phần chất thải giao nhận đúng theo hợp đồng.
- c. Thông báo thời gian thu gom chất thải cho Bên B theo kế hoạch
- d. Bố trí đường đi đến các địa điểm thu gom chất thải thuận tiện, không bị cản trở.
- e. Bố trí xe nâng hỗ trợ bên B xếp các thùng đựng chất thải nặng lên phương tiện vận chuyển
- f. Cử cán bộ chuyên môn giám sát và phối hợp thực hiện hợp đồng và giải quyết các vấn đề phát sinh nếu có, nhưng không ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng của Bên B.
- g. Đảm bảo các chi tiết máy, thiết bị, tài sản còn sử dụng được không lẫn trong chất thải bàn giao cho Bên B.

##### **4.2. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên B**

- a. Cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại giấy phép hành nghề vận chuyển, xử lý và tiêu hủy chất thải.
- b. Có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải:
  - Nghị Định số 38/2015/NĐ-CP.
  - Thông tư 36/2015/TT-BTNMT, ngày 30 tháng 6 năm 2015.
  - Luật bảo vệ môi trường của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 55/2014-QH13, Hiệu lực ngày 01/01/2015.
- c. Có trách nhiệm xuất trình cho bên A hợp đồng liên doanh với bên thứ ba về việc xử lý những chất thải mà Bên B không được phép xử lý.
- d. Chịu trách nhiệm tổ chức nhân công thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải an toàn theo kế hoạch và phương án đã thống nhất giữa hai Bên, tuân thủ các nội quy và quy định của Bên A và phù hợp với pháp luật hiện hành.
- e. Cử Cán Bộ chuyên môn giám sát khối lượng chất thải giao nhận, phối hợp trong việc thực hiện hợp đồng và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có).
- g. Tuyệt đối bảo mật, không tiết lộ cho bất cứ cá nhân hay tổ chức nào và vì bất cứ lý do gì về những điều được ghi trong Hợp đồng hay bất cứ thông tin nào thu được từ những người có liên quan đến các dịch vụ được cung cấp, bao gồm tất cả các nội dung của

Hợp đồng này, ngoại trừ trường hợp có sự đồng ý bằng văn bản của bên A hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trên cơ sở pháp luật có liên quan.

#### **Điều 5. Các điều khoản chung:**

**5.1** Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này, trong khi thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc hai bên phải chủ động gặp nhau để giải quyết và thống nhất bằng văn bản, không làm tổn hại đến lợi ích của mỗi bên.

**5.2** Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực không được tự ý chấm dứt hợp đồng. Nếu một trong hai bên muốn chấm dứt hợp đồng phải thông báo bằng văn bản trước cho bên kia ít nhất 30 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng.

#### **5.3 *Tạm dừng hợp đồng:***

- Hợp đồng có thể bị tạm dừng nếu một bên vi phạm các điều khoản quy định trong hợp đồng này.
- Dịch vụ chỉ được tiếp tục sau khi các bên đã chấm dứt/ xử lý việc vi phạm các điều khoản quy định trong hợp đồng và nộp đầy đủ các khoản phí phát sinh do việc vi phạm (nếu có).

#### **5.4 *Thay đổi nội dung của hợp đồng:***

- Mọi thay đổi liên quan đến nội dung hợp đồng của bất kỳ bên nào phải được thông báo bằng văn bản cho bên còn lại trước ít nhất 07 (bảy) ngày.
- Tất cả chi phí phát sinh cho thay đổi nội dung hợp đồng do nguyên nhân từ bên nào thì bên đó có trách nhiệm thanh toán.
- Nếu có công việc phát sinh ngoài các mục đã nêu trong Điều 1 của hợp đồng, các công việc phát sinh sẽ được trao đổi, thống nhất và đưa vào Phụ lục hợp đồng.

**5.5** Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này nếu các bên không thương lượng và hoà giải được với nhau sẽ được giải quyết tại toà án kinh tế nơi Bên B đặt trụ sở giao dịch, án phí do bên thua chịu.

#### **Điều 6: BẤT KHẢ KHÁNG**

**6.1** Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính bất thường và nằm ngoài tầm kiểm soát của một bên mặc dù Bên bị ảnh hưởng đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết để hạn chế và khắc phục hậu quả, bao gồm thiên tai, hỏa hoạn, động đất và các biến động của xã hội như chiến tranh, nổi loạn, khủng bố; làm cản trở việc thực hiện hợp đồng của một trong hai bên.

**6.2** Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng làm một bên không thực hiện được các nghĩa vụ theo hợp đồng thì bên bị ảnh hưởng phải thông báo ngay cho bên kia trong vòng 02 ngày đồng thời tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra và được miễn thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng trong thời gian mà tình trạng bất khả kháng cản trở việc thực hiện của hợp đồng. Nếu sự kiện bất khả kháng xảy ra kéo dài quá 30 ngày, Bên A

có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào với Bên B.

**Điều 7. Hiệu lực của hợp đồng:**

7.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi 2 bên có văn bản chấm dứt hợp đồng

7.2 Hợp đồng này chỉ có giá trị đối với hai Bên (A và B), không có hiệu lực với bất cứ Bên thứ ba nào khác.

7.3 Hợp đồng được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt Nam, mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau./.



Lê Quảng Đức



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Bùi Chi Hương

